

Số: **97/2020/QĐST- DS**

Bình Đại, ngày 18 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 451/2020/TLST –DS ngày 20 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên PV**

Địa chỉ: Ấp 4, xã BT, huyện Đ, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Thanh P**, sinh năm 1973, Chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ cư trú: 155/1 ấp 1, xã Đ, thành phố T, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Ông **Trần Văn T**, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Ấp 4, xã P, huyện Đ, tỉnh Bến Tre.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Võ Thị Thu V**, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Ấp 4, xã P, huyện Đ, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Văn T và bà Võ Thị Thu V thừa nhận còn nợ Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên PV số tiền mua bán thức ăn tôm là 86.768.685 đồng (Tám mươi sáu triệu bảy trăm sáu mươi tám nghìn sáu trăm tám mươi lăm đồng).

Ông Trần Văn T và bà Võ Thị Thu V có nghĩa vụ liên đới trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên PV số tiền 86.768.685 đồng (Tám mươi sáu triệu bảy trăm sáu mươi tám nghìn sáu trăm tám mươi lăm đồng). Trả theo thời gian cụ thể như sau:

- + Lần 1: Ngày 10/4/2021 trả 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).
- + Lần 2: Ngày 10/8/2021 trả 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).
- + Lần 3: Ngày 10/12/2021 trả 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).
- + Lần 4 ngày 10/2/2022 trả số tiền còn lại là hoàn tất nợ.

Nếu ông Trương Văn T và bà Võ Thị Thu V vi phạm nghĩa vụ trả nợ ở bất cứ kỳ trả nợ nào thì Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên PV có quyền yêu cầu thi hành án đối với toàn bộ số nợ còn lại.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

* Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên PV phải chịu 1.084.600 đồng (một triệu không trăm tám mươi tư nghìn sáu trăm đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.170.000 đồng (Hai triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0002197 ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Như vậy, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên PV được hoàn lại số tiền chênh lệch là 1.085.400 đồng (Một triệu không trăm tám mươi lăm nghìn bốn trăm đồng).

3. Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Hoàng Nhân